

**TỜ THẨM ĐỊNH**

*Quy Nhơn, ngày 25 tháng 5 năm 2019*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

**Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng quản trị

Thực hiện theo Phiếu xử lý công việc ngày 20/5/2019 của HĐQT về việc thẩm định Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum. Sau khi nghiên cứu hồ sơ Tờ thẩm định có ý kiến như sau:

**1. Khái quát về dự án:**

- Tên công trình: Thủy điện Thượng Kon Tum.
- Địa điểm xây dựng: huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum
- Quy mô công trình: Công trình năng lượng, nhóm A, cấp I, công suất 220 MW;
- Chủ đầu tư: Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh.
- Đơn vị lập Tổng mức đầu tư điều chỉnh: Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1.
- Đơn vị lập thẩm tra Tổng mức đầu tư điều chỉnh: Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Điện Năng.

**2. Căn cứ thẩm định:**

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh v/v phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum;
- Quyết định số 289/QĐ-VSH-HĐQT ngày 27/02/2017 của Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh v/v phê duyệt Tổng dự toán xây dựng công trình thủy điện Thượng Kon Tum;

- Các Biên bản xác nhận khối lượng ngày 09/6/2018 giữa Ban QLDA VSH, Nhà thầu thi công, Tư vấn giám sát, Tư vấn thiết kế của các gói thầu TKT-1.2.0, TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1B;

- Các Biên bản cuộc họp giữa Chủ đầu tư, nhà thầu thi công, tư vấn thiết kế về việc làm rõ các khối lượng phát sinh các gói thầu TKT-1.2.0, TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1B;

- Hồ sơ Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 1 lập và hiệu chỉnh lần cuối ngày 04/10/2018, cập nhật bổ sung tháng 5/2019;

- Báo cáo thẩm tra Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Điện Năng lập ngày 05/10/2018, báo cáo thẩm tra bổ sung tháng 5/2019;

- Tờ trình số 703/TTr-VSH-KHĐT ngày 15/5/2019 của Tổng Giám đốc về việc trình phê duyệt hiệu chỉnh Tổng mức đầu tư, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum,

### **3. Nhận xét về chất lượng hồ sơ:**

- Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh thủy điện Thượng kon Tum được lập theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Các khoản mục chi phí trong Tổng mức đầu tư xây dựng đều có cơ sở rõ ràng, có tính pháp lý cao, tuân thủ đúng các chế độ chính sách của Nhà nước.

- Hồ sơ Tổng mức đầu tư điều chỉnh dự án thủy điện Thượng Kon Tum đủ điều kiện để thẩm định.

### **4. Nguyên tắc thẩm định:**

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị trong Tổng mức đầu tư so với khối lượng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán từ thiết kế xây dựng, công nghệ và các Biên bản xác nhận khối lượng;

- Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức dự toán, giá trị hợp đồng, giá xây dựng của công trình và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của Tổng mức đầu tư xây dựng;

- Xác định giá trị Tổng mức đầu tư điều chỉnh sau thẩm định và kiến nghị giá trị Tổng mức đầu tư điều chỉnh để cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Đánh giá mức độ tăng, giảm của các khoản mục chi phí, phân tích nguyên nhân tăng, giảm.

### **5. Kết quả thẩm định:**

#### **5.1. Hồ sơ năng lực của các đơn vị tư vấn:**

- Đơn vị lập Tổng mức đầu tư điều chỉnh: Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 đáp ứng về năng lực và kinh theo quy định hiện hành.

- Đơn vị thẩm tra Tổng mức đầu tư điều chỉnh: Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Điện Năng đáp ứng về năng lực và kinh theo quy định hiện hành.

## **5.2. Nguyên nhân điều chỉnh Tổng mức đầu tư:**

Ngày 22/7/2015, tại Quyết định số 999/2015/QĐ-VSH-HĐQT, HĐQT Công ty phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư là 7.407.749.000.000 đồng. Và trên cơ sở này, HĐQT Công ty phê duyệt Tổng dự toán xây dựng công trình theo tổng mức đầu tư hiệu chỉnh tại Quyết định số 289/QĐ-VSH-HĐQT, với tổng dự toán là 7.398.491.444.000 đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, phát sinh các chi phí làm tăng Tổng mức đầu tư được phê duyệt, do các nguyên nhân sau:

- Do tính chất phức tạp của công trình, trong công tác thiết kế chưa đánh giá hết các khó khăn về địa chất, nên chưa dự phòng hết các thay đổi, dẫn đến khối lượng thi công phát sinh tăng nhiều so với thiết kế kỹ thuật được duyệt (đây là nguyên nhân chủ yếu).

- Do yếu tố biến động giá nguyên vật liệu; biến động tỷ giá ngoại tệ; chế độ tiền lương thay đổi.

- Bổ sung các hạng mục công việc còn thiếu trong cơ cấu Tổng mức đầu tư do Tư vấn hiệu chỉnh năm 2015.

- Chi phí bổ sung TMĐT lần này, về cơ bản thiết kế dự toán đã được HĐQT phê duyệt hoặc đã thông qua cho phép nhà thầu thi công; nhà thầu đã thi công xong hoặc đang triển khai thi công. Chi phí bổ sung được tính trên cơ sở khối lượng xác nhận của các Bên có liên quan trên công trường (gồm: Ban QLDA, nhà thầu, TV thiết kế, TV giám sát), đơn giá lấy theo đơn giá hợp đồng đã ký.

## **5.3 Nội dung Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh:**

Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh thủy điện Thượng Kon Tum được lập theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh theo quy định bao gồm: Chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; chi phí khác và chi phí dự phòng.

### **a. Chi phí xây dựng**

Chi phí xây dựng tăng do điều chỉnh thiết kế các hạng mục công trình và bổ sung thêm một số hạng mục công việc, như sau:

- Hạng mục: Tuyển áp lực, bao gồm: Đập dâng và đập tràn xả lũ tăng do điều chỉnh thiết kế, thay đổi cao trình đập dâng từ 1.163m lên 1.164m; Bổ sung khoan phun gia cố vai đập (nối giữa đập dâng và đập tràn) và khoan phun gia cố phun xi măng + neo tường TT1 của đập tràn; và bù trượt giá gói thầu theo tỷ lệ lạm phát (chỉ số CPI).

- Hạng mục: Cửa nhận nước: tăng chi phí cửa lấy nước do điều chỉnh thiết kế; và bổ sung hệ thống điện vận hành, điện chiếu sáng cửa nhận nước.

- Hạng mục: Đường hầm dẫn nước Km0-km5: tăng chi phí do điều chỉnh thiết kế đoạn đường hầm từ Km0-Km5+00; Khoan xử lý bịt nước ngầm đoạn đường hầm từ Km0+km4+470.

- Hạng mục: Đào đường hầm dẫn nước bằng TBM từ Km5-km17+447,43:

+ Bổ sung TMDT do chênh lệch giá trị giữa TDT được phê duyệt và giá dự thầu do nhà thầu đề xuất;

+ Tăng chi phí do bổ sung chi phí cho LD nhà thầu Robbins và CC47 do kéo dài thời gian thi công gói thầu;

+ Bổ sung khối lượng làm lạnh nước và bơm thoát nước.

- Hạng mục: Cụm nhà máy: tăng chi phí do hầu hết các hạng mục của nhà máy điều phải điều chỉnh thiết kế so với thiết kế ban đầu, đặc biệt là hạng mục Buồng điều áp khí nén, do phải thuê tư vấn nước ngoài thiết kế nên khối lượng tăng lên rất nhiều so với ban đầu; ngoài ra còn bổ sung gia cố thêm các hạng mục: hầm giao thông, hầm phụ 1, 2, 4, 5.

- Các hạng mục khác, bao gồm:

+ Hệ thống đường giao thông: tăng chi phí do phải duy tu bảo dưỡng các tuyến đường trong quá trình thi công, ngoài ra hàng năm phải khắc phục xử lý các tuyến đường do mưa lũ hàng năm gây ra.

+ Công trình tạm, chi phí phục vụ thi công: tăng do nâng cấp và đầu tư các đường dây cấp điện thi công, bổ sung các hệ thống điện dự phòng diesel dự phòng cho các gói thầu TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1B, TKT-4.2.1C; bổ sung chi phí bơm nước cho gói thầu TKT-4.2.1A; bổ sung chi phí đầu tư ban đầu điện nước, thông gió cho TKT-4.2.1A, TKT-4.2.1C.

#### **b. Chi phí thiết bị**

- Chi phí thiết bị mua nước ngoài tăng do Bổ sung chi phí cho hợp đồng cung cấp thiết bị cơ điện nhà máy: Mở L/C chậm; thay đổi đơn hàng; kéo dài thời gian nhận hàng; bổ sung chi phí mua sắm thiết bị cơ điện buồng điều áp; bổ sung chi phí cho chuyên gia giám sát chạy máy của nhà thầu ANDRITZ HYDRO GmHR, VIENNA do kéo dài tiến độ đến năm 2019.

#### **c. Chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư**

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng không tăng;
- Chi phí tái định cư, tái định canh tăng do:
  - + Hỗ trợ hạ tầng cho 28 hộ dân ảnh hưởng vùng ngập nhưng không thuộc diện tái định cư;
  - + Hỗ trợ công trình điện sinh hoạt cho các làng lân cận vùng hồ của Dự án;
  - + Và xử lý khắc phục sạt lở và các tồn tại của các khu tái định cư để đảm bảo đời sống của người dân sau tái định cư.

#### **d. Chi phí quản lý dự án**

- Chi phí quản lý dự án tăng do thời gian thi công kéo dài, mặt khác chi phí quản lý dự án được lập dự toán hàng năm trên cơ sở nhân sự và các khoản chi thực tế được HĐQT phê duyệt hàng năm (*không tính theo định mức của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009*).

#### **e. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng**

Do Nhà thầu Trung Quốc dùng thi công, VSH đã tách tuyến năng lượng ra 03 gói thầu và thuê các đơn vị tư vấn lập lại các bước theo đúng quy trình đầu tư xây dựng để lựa chọn nhà thầu tiếp tục thi công, mặt khác tiến độ thi công xây dựng các gói thầu kéo dài, nên chi phí tư vấn tăng lên.

#### **f. Chi phí khác**

- Chi phí khác chưa kể lãi vay tăng do bổ sung các chi phí có liên quan đến công tác tích nước hồ chứa và vận hành nhà máy: Chi phí tư vấn quan trắc, lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường, quan trắc chu kỳ 0, Lập quy trình vận hành hồ chứa, giấy phép sử dụng nước mặt; lập phương án bảo vệ đập, phương án phòng chống lũ lụt cho đập, phương án phòng lũ hạ du, cắm mốc lòng hồ...

- Chi phí thuê tư vấn Luật, giải quyết vụ kiện tranh chấp hợp đồng với tổ hợp nhà thầu Hydro China HuaDong

#### **g. Chi phí lãi vay**

Chi phí lãi vay tăng do thời gian thi công kéo dài và tổng mức đầu tư tăng.

#### **h. Chi phí dự phòng**

- Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh: Tạm tính bằng 2% tổng chi phí xây dựng; chi phí thiết bị mua trong nước; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác;

- Chi phí dự phòng trượt giá: không tính chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá, vì các hợp đồng đều ký theo đơn giá cố định.

### **5.4. Quá trình lập Tổng mức đầu tư điều chỉnh:**

Do tính phức tạp của dự án, nên Tổng mức đầu tư điều chỉnh được lập nhiều lần, được tổng hợp theo bảng sau:

TT	Nội dung	Giá trị (Triệu đồng)	Căn cứ
1	Tổng mức đầu tư điều chỉnh lập lần 1, Ban điều hành trình tại Tờ trình 624/TTr-VSH-KHĐT ngày 21/5/2018	8.997.315,663	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả cuộc họp các Cổ đông lớn VSH ngày 23/4/2018 và từ ngày 07 đến 08/5/2018 để xem xét, thẩm tra TMĐT hiệu chỉnh.</li> <li>- Hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 1 lập tháng 05/2018;</li> <li>- Báo cáo Thẩm tra do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Điện năng lập tháng 05/2018.</li> </ul>
2	Tổng mức đầu tư điều chỉnh lập lần 2, Ban điều hành trình tại Tờ trình 940/TTr-VSH-KHĐT ngày 25/7/2018	8.960.705,988	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả cuộc họp các Cổ đông lớn của VSH, Ban QLDA VSH, Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, nhà thầu thi công từ ngày 24-25/5/2018, từ ngày 11-27/6/2018, và từ ngày 12-13/7/2018;</li> <li>- Hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 1 lập tháng 7/2018.</li> </ul>
3	Tổng mức đầu tư điều chỉnh lập lần 3, Ban điều hành trình tại Tờ trình 1175/TTr-VSH-KHĐT ngày 14/9/2018	8.974.011,102	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả cuộc họp các Cổ đông lớn của VSH, Ban QLDA VSH, Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, nhà thầu thi công các ngày 13/6/2018, ngày 09/8/2018; ngày 10/8/2018;</li> <li>- Hồ sơ Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 1 lập tháng 9/2018.</li> <li>- Báo cáo Thẩm tra do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Điện năng lập ngày 24/9/2018.</li> </ul>
4	Tổng mức đầu tư điều chỉnh lập lần 4, Ban điều hành trình tại Tờ trình số 1486/TTr-VSH-KHĐT ngày 21/11/2018	9.062.464,910	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 25/9/2018 VSH tổ chức cuộc họp với các cổ đông lớn của VSH, Ban QLDA VSH, Tư vấn lập, Tư vấn thẩm tra để làm rõ Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án Thượng Kon Tum. Nội dung chính</li> </ul>

TT	Nội dung	Giá trị (Triệu đồng)	Căn cứ
			là xem xét, chuẩn xác lại chi phí của lãi vay. - Sau cuộc họp, Tư vấn lập và Tư vấn thẩm tra Tổng mức đầu tư điều chỉnh đã hoàn chỉnh hồ sơ và giá trị.
5	Tổng mức đầu tư điều chỉnh lập lần 5, Ban điều hành trình tại Tờ trình số 156.1/TTr-VSH-KHĐT ngày 01/02/2018	9.062.464,909	Điều chỉnh cơ cấu Tổng mức đầu tư theo nội dung cuộc họp các cổ đông lớn ngày 29-30 tháng 1/2019
6	Tổng mức đầu tư điều chỉnh cập nhật, bổ sung lần 6, Ban điều hành trình tại Tờ trình số 703/TTr-VSH-KHĐT ngày 15/5/2019	9.428.595,832	Bổ sung theo kết quả kiểm tra của các Cổ đông lớn là REE, GENCO3 từ ngày 17/4/2019 đến 10/5/2019. - Hồ sơ TMĐT hiệu chỉnh, do Công ty CP tư vấn xây dựng Điện I cập nhật bổ sung tháng 5/2019, - Báo cáo Thẩm tra do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Điện năng lập ngày 24/5/2019.

#### 5.4 Chi phí TMĐT hiệu chỉnh:

Cơ cấu TMĐT hiệu chỉnh, cập nhật bổ sung tháng 5/2019, như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Khoản mục chi phí	Tổng dự toán được duyệt	TMĐT trình duyệt Tờ trình số 156.1 ngày 01/02/2019	TMĐT điều chỉnh, cập nhật, bổ sung theo Tờ trình số 703/Tr-VSH-KHĐT ngày 15/5/2019	Chênh lệch tăng (+) giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)
1	Chi phí xây dựng	3.707.882,946	4.662.529,060	4.673.791,966	965.909,019
2	Chi phí thiết bị	1.386.362,359	1.426.762,724	1.452.177,746	65.815,387

Stt	Khoản mục chi phí	Tổng dự toán được duyệt	TMĐT trình duyệt Tờ trình số 156.1 ngày 01/02/2019	TMĐT điều chỉnh, cập nhật, bổ sung theo Tờ trình số 703/Tr-VSH-KHĐT ngày 15/5/2019	Chênh lệch tăng (+) giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(3)
3	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư	552.312,000	619.283,372	619.283,372	66.971,372
4	Chi phí quản lý dự án	78.244,959	118.145,534	118.145,534	39.900,575
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	383.402,388	424.519,808	401.337,881	17.935,492
6	Chi phí khác	877.743,086	1.661.332,159	2.088.195,487	1.210.452,402
7	Chi phí dự phòng	412.543,705	149.892,252	75.663,847	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.398.491,444</b>	<b>9.062.464,909</b>	<b>9.428.595,832</b>	<b>2.030.104,388</b>

(Chi tiết kèm theo TMĐT do PECCI cập nhật, bổ sung tháng 5/2019)

**Nguyên nhân bổ sung chi phí so với Tờ trình số 156.1/Tr-VSH-KHĐT ngày 01/02/2019, kèm theo TMĐT điều chỉnh do PECCI lập tháng 10/2018:**

1. Chi phí xây dựng: Bổ sung các chi phí liên quan đến quá trình xử lý sự cố sập hầm dẫn nước tại lý trình Km5+265 đến Km5+250.
2. Chi phí thiết bị: Bổ sung các chi phí chuyên gia giám sát, chờ việc đi lại; bảo quản; bảo lãnh thực hiện hợp đồng; Xử lý các thiết bị hư hỏng.
3. Chi phí tư vấn: Điều chỉnh giảm do Tư vấn lập nhầm số học.
4. Chi phí khác: Bổ sung chi phí luật sư và án phí liên quan đến công việc khởi kiện nhà thầu Trung Quốc.
5. Chi phí lãi vay: Bổ sung chi phí lãi vay ngắn hạn từ năm 2009- 2015; Chi phí vay ngoại tệ và lãi vay 3 tháng cuối năm 2019 (10/2019-12/2019).

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)



## 6. Kết luận:

Tổng mức đầu tư điều chỉnh, Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do Tổng Giám đốc trình, đúng với các quy định hiện hành, đủ điều kiện phê duyệt.

Tổ thẩm định kính báo.

### Các thành viên tham gia thẩm định:

1. Huỳnh Công Hà



2. Hồ Đắc Toàn



3. Võ Xuân Phong



4. Nguyễn Bình



### Người chủ trì



**Huỳnh An**

Chứng chỉ kỹ sư định giá XD hạng I số 056-015

### Thủ trưởng đơn vị thẩm định



**Nguyễn Văn Thanh**

